

Châu Thành, ngày 03 tháng 11 năm 2020.

Số: 367/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 493/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: anh Nguyễn Nhựt A, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: chị Bùi Thị Anh D, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Nhựt A với chị Bùi Thị Anh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: anh Nguyễn Nhựt A với chị Bùi Thị Anh D thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: anh Nguyễn Nhựt A với chị Bùi Thị Anh D thoả thuận anh Nguyễn Nhựt A được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhựt K, sinh ngày 10/8/2009; chị Bùi Thị Anh D được nuôi cháu Nguyễn Nhựt Lan V, sinh ngày 10/3/2012. Cả hai không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về chia tài sản chung: tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Nguyễn Nhựt A và chị Bùi Thị Anh D không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

- *Về án phí*:

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình anh Nguyễn Nhựt A đồng ý

chịu toàn bộ là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001463 ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho anh A số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Tiên Thủy;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh Trung